

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **181/2020/HS-ST**
Ngày 29-6-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Phương Anh

Bà Nguyễn Thị Như Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Dương Thái Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

N.X.T, sinh năm 19... tại thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số, ngõ ..., phố T, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi ở: Lang thang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.Đ.T và bà N.T.M; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả; có vợ là N.T.T (chết) và 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/10/2006, bị Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã xóa án tích); Ngày 19/12/2011, bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); bị bắt quả tang ngày 12/01/2020, tạm giữ từ ngày 13/01/2020, tạm giam từ ngày 22/01/2020; danh chỉ bản số 117, lập ngày 13/01/2020 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/01/2020, tại khu vực ngã ba N - Đ, phường L, quận H, thành phố Hà Nội, tổ công tác Y24-141, Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ, phát hiện N.X.T điều khiển xe máy Future BKS 29Y1-xxxxxx có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, cơ quan Công an phát hiện, thu giữ trong tất chân bên phải của Thu 01 túi nilông màu trắng kích thước 04 x 04 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. T khai là ma túy đá, mua về để sử dụng. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của T 01 xe Honda Future màu xám đen BKS 29Y1-xxxxxx. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của N.X.T. Tại Kết luận giám định số 677/KLGD-PC09 ngày 19/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,988 gam”*.

Tại Cơ quan điều tra, N.X.T khai: Khoảng 22 giờ ngày 12/01/2020, T điều khiển xe máy Honda Future BKS 29Y1-xxxxxx đến khu vực gầm cầu ngã tư P - T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua 01 túi ma túy “đá” của một nam thanh niên tên là “Phong” (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 500.000 đồng. Sau đó, T cất giấu gói ma túy vào tất chân bên phải và tiếp tục điều khiển xe máy đi lang thang. Khi T đi đến khu vực ngã ba N - Đ, phường L, quận H, thành phố Hà Nội, thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ.

Cơ quan Công an đã dẫn giải T đi xác định địa điểm mua ma túy và nam thanh niên tên là “Phong” bán ma túy. Kết quả, T xác định được nơi mua ma túy là khu vực gầm cầu ngã tư P - T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội, nhưng không xác định được nam thanh niên tên là “Phong”, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe Honda Future màu xám đen BKS 29Y1-xxxxxx, T khai xe của người bạn tên là Minh (không biết tên, tuổi, địa chỉ) nhờ T sửa. Sau khi sửa xong, Minh không đến lấy xe, nên T mượn để sử dụng. Quá trình điều tra xác định xe có số khung 010950, số máy 0023116 là số nguyên thủy và có BKS 29D1-xxxxxx, chủ sở hữu là ông P.S.C. Ông C khai mua xe máy năm 2012, đến

khoảng tháng 10/2019 thì bị trộm mất. Ngày 11/5/2020, Cơ quan điều tra ra quyết định tách chiếc xe Honda Future màu xám đen BKS 29Y1-xxxxx để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 183/CT-VKSHBT-HS ngày 29/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố N.X.T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, N.X.T khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N.X.T mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,988 gam Methamphetamine.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N.X.T không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/01/2020, tại khu vực ngã ba N - Đ, phường L, quận H, thành phố Hà Nội, N.X.T có hành vi tàng trữ trái phép 0,988 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do

vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.X.T thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.X.T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo N.X.T có 02 tiền án đã xóa án tích, thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, đã được các cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, nhưng không tu dưỡng, rèn luyện, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thì “bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo N.X.T, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, do bị cáo N.X.T không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,988 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo N.X.T là vật cấm tàng trữ, nên phải tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo N.X.T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với nam thanh niên tên là “Phong” bán ma túy cho N.X.T: Thu khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan Công an đã tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được, nên không có căn cứ xử lý là đúng.

[11] Đối với chiếc xe Honda Future màu xám đen BKS 29Y1-xxxxxx mà N.X.T sử dụng ngày 12/01/2020 và bị thu giữ: Quá trình điều tra, xác định xe có số khung 010950, số máy 0023116 là số nguyên thủy, BKS 29D1-xxxxx, chủ sở hữu là ông P.S.C, mua năm 2012, đến khoảng tháng 10/2019 thì bị mất trộm. Ngày 11/5/2020, Cơ quan điều tra ra quyết định tách chiếc xe để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo N.X.T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt N.X.T 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với N.X.T.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì giấy đã được niêm phong, bên trong có 0,988 gam ma túy loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo N.X.T. Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 251/20 ngày 28/5/2020.
4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo N.X.T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo N.X.T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trạm tạm giam số 1 - Công an Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Nam